

NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC
CHI NHÁNH TỈNH BÌNH ĐỊNH
HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG
CÔNG CHỨC LOẠI D

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 779 /TB-BID2

Bình Định, ngày 20 tháng 9 năm 2023

THÔNG BÁO

V/v danh sách thí sinh đủ điều kiện dự thi và lịch thi kỳ thi tuyển công chức loại D Nhân viên văn thư vào làm việc tại Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Bình Định

Triển khai công tác tuyển dụng công chức loại D đối với vị trí Nhân viên văn thư vào làm việc tại Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Bình Định. Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Bình Định thông báo danh sách thí sinh đủ điều kiện dự thi và lịch dự thi dự kiến như sau:

I. DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI

Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Bình Định thông báo danh sách thí sinh đủ điều kiện dự thi được đăng tải tại Phụ lục 01 (đính kèm).

Lưu ý: Đề nghị thí sinh rà soát đối chiếu các thông tin cá nhân trong danh sách (họ tên, ngày tháng năm sinh, đối tượng ưu tiên nếu có). Trong trường hợp phát hiện thông tin chưa chính xác hoặc cần bổ sung đề nghị thí sinh liên hệ với phòng Tổng hợp, Nhân sự và Kiểm soát nội bộ (0256.3523076 -0256.3523403), Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Bình Định để được chỉnh sửa, bổ sung (kèm theo tài liệu chứng minh). Sau ngày 25 tháng 9 năm 2023 Nếu không nhận được đề nghị đính chính thông tin của thí sinh, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Bình Định sẽ xác nhận thông tin trong danh sách tại phụ lục 01 nêu trên là chính xác để triển khai các bước tiếp theo của quy định tuyển dụng.

II. VỀ THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM NỘI DUNG VÀ HÌNH THỨC THI TUYỂN

Căn cứ số lượng thí sinh đủ điều kiện dự tuyển, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Bình Định tổ chức thi tuyển vào **ngày 01 tháng 10 năm 2023** tại trụ sở Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Bình Định, cụ thể như sau:

1. Khai mạc kỳ thi: 13h45 - 14h

2. Vòng 1: Thi trắc nghiệm trên giấy

- Phần 1: Kiến thức chung. Thời gian thi: 14h00 - 15h00.

- Phần 2: Ngoại ngữ (Tiếng Anh). Thời gian thi: 15h15 – 15h45.

- Phần 3: Tin học. Thời gian thi: 16h – 16h30.

- Địa điểm: Phòng họp tầng 8, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Bình Định, số 68 đường Lê Duẩn, phường Lý Thường Kiệt, TP. Quy Nhơn, Bình Định.

Kết quả thi Vòng 1 được xác định theo số câu trả lời đúng cho từng phần thi nêu trên, nếu trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên cho từng phần thi thì người dự tuyển sẽ được thi tiếp Vòng 2.

3. Vòng 2:

Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Bình Định sẽ thông báo cụ thể về kế hoạch thi phỏng vấn Vòng 2 sau khi có kết quả Vòng 1 và đăng tải trên cổng thông tin điện tử của Ngân hàng Nhà nước (Mục tuyển dụng).

Lưu ý: Thí sinh có mặt trước 30 phút so với thời giờ thông báo để làm thủ tục theo quy định. Thí sinh phải mang theo giấy tờ tùy thân trong quá trình thi (Chứng minh thư nhân dân/ Căn cước công dân/ Hộ chiếu/ Bằng lái xe...).

Đề nghị thí sinh thường xuyên truy cập vào trang thông tin điện tử của Ngân hàng Nhà nước tại địa chỉ www.sbv.gov.vn (chuyên mục tuyển dụng) để nắm bắt được thông tin cần thiết, từ đó chuẩn bị tốt cho kỳ thi.

Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Bình Định thông báo./

Nơi nhận:

- Vụ Truyền thông NHNN VN (đăng Website);
- Niêm yết tại trụ sở NHNN tỉnh;
- BLĐ, các phòng thuộc CN;
- Lưu: VT, P2 (02). HALAM (10).

Đính kèm

- Phụ lục 01;
- Phụ lục 02 – Nội dung ôn tập;
- Phụ lục 03 – Nội quy kỳ thi tuyển.

**CHỦ TỊCH
HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG**



**GIÁM ĐỐC
NHNN CN TỈNH BÌNH ĐỊNH
Nguyễn Trà Dương**



NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM
CHI NHANH TỈNH BÌNH ĐỊNH
HỘI ĐỒNG TUYỂN DÙNG

Phụ lục 01

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI CÔNG CHỨC LOẠI D VỊ TRÍ NHÂN VIÊN VĂN THƯ
VÀO LÂM VIỆC TẠI NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC CHI NHANH TỈNH BÌNH ĐỊNH

T	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh (năm)	Tốt nghiệp trường	Ngành đào tạo	Trình độ đào tạo	Xếp loại TN	Loại hình đào tạo	Miễn thi Ngoại ngữ/tin học	Đối tượng ưu tiên	Trường ĐH 2	Ngành	Trình độ đào tạo	Chứng chỉ	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16
01	NVVT01	Dương Thị Vân Anh	04-01-1991	Đại học Khoa học xã hội và Nhân văn	Lưu trữ và Quản trị văn phòng	Đại học	Khá	Vừa học vừa làm							
02	NVVT02	Trương Thị Mỹ Ái	13-08-1995	Đại học Quy Nhơn	Văn học	Đại học	Khá	Chính quy						Quản trị văn phòng và công tác văn thư, lưu trữ	
03	NVVT03	Trịnh Lan Chi	28-10-1991	Cao đẳng nghề Quy Nhơn	Kế toán doanh nghiệp	Cao đẳng	Khá	Chính quy						Quản trị văn phòng và công tác văn thư, lưu trữ	
04	NVVT04	Trần Thị Thanh Thủy	29-05-1991	Đại học Văn hóa Tp. HCM	Việt Nam học	Cao đẳng	Khá	Chính quy						Chứng chỉ sơ cấp bậc 2 Văn thư- Lưu trữ	



Phụ lục 02

**DANH MỤC TÀI LIỆU ÔN TẬP
TUYỂN DỤNG NHÂN VIÊN VĂN THƯ VÀO LÀM VIỆC
TẠI NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC CHI NHÁNH TỈNH BÌNH ĐỊNH**

I. KIẾN THỨC CHUNG: Hiểu biết chung về hệ thống chính trị, tổ chức bộ máy của Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội; quản lý hành chính nhà nước; công chức, công vụ và các kiến thức khác.

1. Luật Cán bộ, công chức (Luật số 22/2008/QH12 ngày 13/11/2008) và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức (Luật số 52/2019/QH14 ngày 25/11/2019);
2. Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (Luật số 46/2010/QH12 ngày 16/6/2010).
3. Nghị định Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (Nghị định số 102/2022/NĐ-CP ngày 12/12/2022).

II. KIẾN THỨC CHUYÊN MÔN NGHIỆP VỤ

1. Luật Lưu trữ (Luật số 01/2011/QH13 ngày 11/11/2011);
2. Luật Bảo vệ bí mật nhà nước (Luật số 29/2018/QH14 ngày 15/11/2018);
3. Nghị định số 01/2013/NĐ-CP ngày 03/01/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lưu trữ;
4. Nghị định 99/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về quản lý và sử dụng con dấu;
5. Nghị định số 26/2020/NĐ-CP ngày 28/2/2020 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ bí mật nhà nước;
6. Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về Công tác văn thư;
7. Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước;
8. Thông tư số 22/2021/TT-NHNN ngày 29/12/2021 của Thống đốc NHNN quy định thời hạn bảo quản hồ sơ, tài liệu hình thành trong hoạt động của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
9. Quyết định số 415/QĐ-NHNN Ngày 29/3/2021 của Thống đốc NHNN về việc ban hành Quy chế công tác văn thư và lưu trữ của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
10. Quyết định số 2251/QĐ-NHNN Ngày 28/12/2020 của Thống đốc NHNN về việc ban hành Quy chế bảo vệ bí mật nhà nước của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.



**NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC
CHI NHÁNH TỈNH BÌNH ĐỊNH
HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG
CÔNG CHỨC LOẠI D**

NỘI QUY

**Kỳ thi tuyển dụng công chức loại D -Nhân viên văn thư vào làm việc
tại Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Bình Định**

I. QUY ĐỊNH CHUNG

1. Phải có mặt tại phòng thi đúng giờ quy định. Trang phục gọn gàng, văn minh, lịch sự. Trường hợp thí sinh dự thi đến chậm quá 30 phút tính từ khi bắt đầu giờ làm bài thi thì không được dự thi.

2. Xuất trình Giấy chứng minh nhân dân hoặc Thẻ căn cước công dân hoặc một trong các loại giấy tờ tùy thân hợp pháp khác có dán ảnh để giám thị đối chiếu trước khi vào phòng thi/ phòng phỏng vấn.

3. Ngồi đúng chỗ theo số báo danh, để Giấy chứng minh nhân dân hoặc Thẻ căn cước công dân hoặc một trong các loại giấy tờ tùy thân hợp pháp khác có dán ảnh lên mặt bàn để các giám thị phòng thi và các thành viên Hội đồng thi kiểm tra.

4. Chỉ được mang vào phòng thi thước kẻ, bút viết để làm bài thi và một số loại thuốc mà thí sinh dự thi có bệnh án phải mang theo; không được mang vào phòng thi điện thoại di động, máy ghi âm, máy ảnh, máy vi tính, các phương tiện kỹ thuật thu, phát truyền tin, phương tiện sao lưu dữ liệu, thiết bị chứa đựng, truyền tải thông tin khác và các loại giấy tờ, tài liệu có liên quan đến nội dung thi (trừ trường hợp đề thi có quy định khác).

5. Tuân thủ mọi hướng dẫn của giám thị; giữ trật tự và không được hút thuốc hoặc sử dụng chất kích thích trong phòng thi.

6. Không được trao đổi với người khác trong thời gian thi, không được trao đổi giấy thi, giấy nháp, không được chép bài hoặc nhìn bài thi của thí sinh khác hoặc có bất kỳ một hành động gian lận nào khác. Nghiêm cấm mọi hành vi sao chép, truyền tải thông tin có liên quan đến đề thi ra ngoài phòng thi hoặc nhận thông tin từ ngoài vào phòng thi.

7. Nếu cần hỏi điều gì, phải hỏi công khai giám thị phòng thi.

8. Trong quá trình tổ chức thi trên giấy:

Thí sinh dự thi chỉ được rời phòng thi khi đã nộp bài, đồng thời ký xác nhận vào danh sách nộp bài thi.

9. Không được ra khỏi phòng thi đối với môn thi hoặc phần thi có thời gian thi từ dưới 60 phút (trừ trường hợp thí sinh nộp bài và ký xác nhận vào danh sách nộp bài thi). Trường hợp nhất thiết phải ra khỏi phòng thi phải được Trưởng ban coi thi giải quyết.



10. Trong thời gian không được ra ngoài phòng thi, nếu thí sinh có đau, ốm bất thường thì phải báo cho giám thị phòng thi và giám thị phòng thi phải báo ngay cho Trưởng ban coi thi xem xét, giải quyết.

11. Thí sinh dự thi có quyền tố giác người vi phạm nội quy, quy chế với giám thị phòng thi, Trưởng ban coi thi, thành viên Hội đồng thi, thành viên Ban giám sát.

II. XỬ LÝ VI PHẠM ĐỐI VỚI THÍ SINH

1. Khiển trách:

Giám thị phòng thi lập biên bản, công bố công khai tại phòng thi và áp dụng đối với thí sinh vi phạm một trong các lỗi sau:

- a) Cố ý ngồi không đúng chỗ ghi số báo danh của mình;
- b) Trao đổi với thí sinh khác và đã bị nhắc nhở nhưng vẫn không chấp hành;
- c) Mang vào phòng thi điện thoại di động, máy ghi âm, máy ảnh, máy vi tính, các phương tiện kỹ thuật thu, phát truyền tin, phương tiện sao lưu dữ liệu, thiết bị chứa đựng, truyền tải thông tin khác và các loại giấy tờ, tài liệu có liên quan đến nội dung thi (trừ trường hợp đề thi có quy định khác).

2. Cảnh cáo:

Giám thị phòng thi lập biên bản, công bố công khai tại phòng thi và áp dụng đối với thí sinh vi phạm một trong các lỗi sau:

- a) Trao đổi bài làm hoặc giấy nháp với thí sinh khác;
- b) Cho thí sinh khác chép bài hoặc chép bài của thí sinh khác;
- c) Sử dụng tài liệu, điện thoại di động, máy ghi âm, máy ảnh, máy vi tính và các phương tiện kỹ thuật thu, phát truyền tin, phương tiện sao lưu dữ liệu, thiết bị chứa đựng thông tin khác trong phòng thi (trừ trường hợp đề thi có quy định khác).

3. Đình chỉ thi:

Trưởng ban coi thi quyết định đình chỉ thi đối với thí sinh vi phạm đã bị lập biên bản với hình thức cảnh cáo nhưng vẫn cố tình vi phạm nội quy thi hoặc thí sinh cố ý gây mất an toàn, trật tự làm ảnh hưởng đến phòng thi. Việc đình chỉ thi được công bố công khai tại phòng thi.

4. Hủy kết quả thi:

Căn cứ vào báo cáo của Chủ tịch Hội đồng, người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tổ chức tuyển dụng công chức hủy bỏ kết quả thi đối với thí sinh vi phạm: thi hộ hoặc bị đình chỉ thi.

5. Trừ điểm bài thi:

- a) Thí sinh bị khiển trách trong phần thi, bài thi, môn thi nào sẽ bị trừ 25% tổng số câu trả lời đúng hoặc 25% tổng số điểm của phần thi, bài thi, môn thi đó;
- b) Thí sinh bị cảnh cáo trong phần thi, bài thi, môn thi nào sẽ bị trừ 50% tổng số câu trả lời đúng hoặc 50% tổng số điểm của phần thi, bài thi, môn thi đó.

6. Chấm điểm không (0) đối với một trong những trường hợp sau:

Chủ tịch hội đồng thi quyết định việc chấm điểm không (0) căn cứ báo cáo bằng văn bản của Trưởng ban coi thi, áp dụng đối với một trong các trường hợp sau:

a) Người dự thi không ký xác nhận vào bảng kết quả thi trước khi ra khỏi phòng thi.

b) Trường hợp giám thị phát hiện người dự thi ký thay người khác thì cả người ký thay và người được ký thay đều phải nhận điểm không (0).

7. Thí sinh vi phạm nội quy, quy chế phải bị lập biên bản, giám thị phòng thi và thí sinh vi phạm cùng ký vào biên bản. Sau khi lập biên bản và công bố công khai tại phòng thi, giám thị phòng thi phải báo cáo ngay với Trưởng ban coi thi.

Trường hợp thí sinh vi phạm không ký biên bản vi phạm thì giám thị phòng thi mời hai thí sinh bên cạnh cùng ký xác nhận sự việc. Trường hợp có một trong hai thí sinh hoặc cả hai thí sinh được mời ký xác nhận sự việc không ký biên bản thì giám thị phòng thi vẫn lập biên bản và báo cáo Trưởng ban coi thi xem xét, quyết định.

8. Thí sinh cố ý gây mất an toàn, trật tự làm ảnh hưởng đến phòng thi, ngoài việc bị đình chỉ, hủy kết quả thi, tùy theo tính chất, mức độ còn bị xử lý theo quy định của pháp luật hình sự.

9. Thí sinh dự thi là cán bộ, công chức, viên chức nếu bị đình chỉ thi hoặc bị hủy hết quả thi, người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền quản lý xem xét, xử lý kỷ luật theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức.

III. QUYỀN CỦA NGƯỜI DỰ THI

Có quyền tố giác những người vi phạm nội quy, quy chế thi cho giám thị phòng thi, Trưởng ban coi thi hoặc hành viên Hội đồng thi.

IV. GIẢI QUYẾT CÁC KIẾN NGHỊ VỀ BÀI THI

Thí sinh được làm đơn xin phúc khảo đối với các bài thi trắc nghiệm trên giấy sau khi có thông báo kết quả thi vòng 1.

Trường hợp người dự thi phát hiện câu hỏi thi có sai sót, phải viết đơn kiến nghị ngay sau khi kết thúc ca thi gửi Ban coi thi. Trưởng ban coi thi có trách nhiệm báo cáo Chủ tịch hội đồng thi để xem xét, giải quyết ngay trong buổi thi đó. *pl*

